

Bản án số: 132/2019/HSST

Ngày 23/9/2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đinh Thị Ngọc Châu;
2. Ông Lý Văn Huệ.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Hoàng Hải Đăng, cán bộ Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 115/2019/HSST ngày 19 tháng 08 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn S, sinh ngày 15 tháng 8 năm 1991 tại Phú Yên; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Thường trú: Thôn Tân Phước, xã Xuân S Bắc, huyện Đồng Xuân, tỉnh Phú Yên; Chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; con ông Nguyễn Xuân N, (sinh năm 1965) và bà Đỗ Thị T (sinh năm 1965); vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 22/8/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Đồng Xuân, tỉnh Phú Yên xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” (đã xóa án tích).

Bị bắt tạm giam: Từ ngày 07 tháng 5 năm 2019 (có mặt).

Bị hại: Bà Huỳnh Thị Thúy H, sinh năm 1994

Địa chỉ: Số X đường Điện Biên Phủ, phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Hoài S, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Số X đường Trường Sa, Phường 17, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

2. Ông Hà M, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Số X đường số 9, Phường 16, quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 40 phút ngày 07/5/2019, Nguyễn Văn S đi dạo trong tòa nhà Vincom số 45 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, Quận 1 rồi đi xuống bãi giữ xe tầng hầm B4 của tòa nhà thì phát hiện xe mô tô biển số 93K1-125.72 vẫn đang cắm chìa khóa trên xe. Lúc này, S nảy sinh ý định chiếm đoạt xe gắn máy trên nên đã rút chìa khóa trên xe và đi đến chốt kiểm soát vé xe A3. Khi đến chốt soát vé A3, S gặp anh Nguyễn Hải S (bảo vệ tòa nhà Vincom) trình bày đã bị mất vé xe, giấy tờ xe và chứng minh nhân dân đã đem đi cầm cố thì anh S có yêu cầu S dẫn chiếc xe mô tô biển số 93K1-125.72 đến chốt kiểm soát vé xe A3 để kiểm tra. Tại đây, anh S kiểm tra hình ảnh do camera bãi xe ghi lại thì phát hiện S không phải là người đã điều khiển xe vào gửi tại bãi mà là một người phụ nữ nên có nói lại với S thì S cho biết xe này là của chị nhờ S lấy giùm, chị S làm trong Vincom nên không ra lấy xe được. Sau đó, anh S yêu cầu S dẫn chị gái xuống để xác nhận mới cho lấy xe thì S bỏ đi; thấy S có biểu hiện nghi vấn nên anh S đi theo Phong đến cửa tòa nhà Vincom thì bắt giữ S đưa về phòng bảo vệ tòa nhà Vincom; tại đây anh S cùng anh Hà M (bảo vệ tòa nhà Vincom) kiểm tra giỏ xách của S đeo trên người phát hiện chìa khóa xe mô tô biển số 93K1-125.72, 02 túi nylon chứa tinh thể màu trắng nên bàn giao Công an phường Bến Nghé, Quận 1 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Theo bản Kết luận định giá tài sản số 133/KL-HĐĐGTS ngày 11/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 1, kết luận xe mô tô biển số 93K1-125.72 có giá 20.000.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1, Nguyễn Văn S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên phù hợp với tài liệu, chứng cứ khác Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đã thu thập được.

Vật chứng vụ án và trách nhiệm dân sự:

- 01 (một) xe mô tô biển số 93K1-125.72, đã thu hồi trả lại cho chủ sở hữu Huỳnh Thị Thúy H, chị H không yêu cầu gì thêm.

- 01 (một) DVD ghi nhận sự việc (đính kèm hồ sơ);

Ngoài ra còn thu giữ của Nguyễn Văn S:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo 1201 số Imei 1: 8618900355672, số Imei 2: 861890035565664;

- 02 (hai) gói nylon chứa tinh thể rắn, qua giám định không tìm thấy chất ma túy;

- 01 (một) quần tây dài màu đen, 01 (một) áo sơ mi ngắn tay màu xanh, 01 (một) đôi giày màu đen, 01 (một) giỏ xách hiệu The North Face;

Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đang tạm giữ.

Tại bản cáo trạng số 120/CT-VKSQ1 ngày 13 tháng 8 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn S bị truy tố về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1, Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa kết luận bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; thành khẩn khai báo ăn năn hối cải quy định tại các điểm h, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo S từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Đối với vật chứng của vụ án, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đề nghị: Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo 1201 số Imei 1: 8618900355672, số Imei 2: 861890035565664 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với các vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn S không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy gồm: 02 (hai) gói nylon chứa tinh thể rắn, qua giám định không tìm thấy chất ma túy; 01 (một) quần tây dài màu đen, 01 (một) áo sơ mi ngắn tay màu xanh, 01 (một) đôi giày màu đen, 01 (một) giỏ xách hiệu The North Face.

Về dân sự: Huỳnh Thị Thúy H đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì về phần bồi thường dân sự nên không xem xét giải quyết..

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Nguyễn Văn S nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô của bị hại khi phát hiện xe mô tô biển số 93K1-125.72 của bị hại vẫn đang cắm chìa khóa trên xe. S đã rút chìa khóa xe và đi đến chốt kiểm soát vé xe A3. Khi đến chốt soát vé A3, S gặp anh Nguyễn Hải S (bảo vệ tòa nhà

Vincom) trình bày đã bị mất vé xe, giấy tờ xe và chứng minh nhân dân đã đem đi cầm cố thì anh S có yêu cầu S dẫn chiếc xe mô tô biển số 93K1-125.72 đến chốt kiểm soát vé xe A3 để kiểm tra. Tại đây, anh S kiểm tra hình ảnh do camera bãi xe ghi lại thì phát hiện S không phải là người đã điều khiển xe vào gửi tại bãi mà là một người phụ nữ nên có nói lại với S thì S cho biết xe này là của chị nhờ S lấy giùm, chị S làm trong Vincom nên không ra lấy xe được. Sau đó, anh S yêu cầu S dẫn chị gái xuống để xác nhận mới cho lấy xe thì S bỏ đi. Thấy S có biểu hiện nghi vấn nên anh S đi theo Phong đến cửa tòa nhà Vincom thì bắt giữ S đưa về phòng bảo vệ tòa nhà Vincom.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Nguyễn Văn S thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên và thừa nhận hành vi dùng thủ đoạn gian dối nhằm chiếm đoạt 01 xe mô tô biển số 93K1-125.72 của chị Huỳnh Thị Thúy H. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai người bị hại, làm chứng cũng như những người trực tiếp bắt giữ bị cáo cùng biên bản thu giữ vật chứng, biên bản thực nghiệm điều tra vụ án.

Theo bản Kết luận định giá tài sản số 133/KL-HĐĐGTS ngày 11/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 1, kết luận xe mô tô biển số 93K1-125.72 có giá 20.000.000 đồng.

Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, gây hoang mang, lo lắng trong nhân dân. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái nhưng vì động cơ tư lợi cá nhân, muốn có tiền tiêu xài cho bản thân mà không phải lao động nên vẫn cố tình thực hiện. Do đó, cần có mức án nghiêm khắc mới có tác dụng răn đe đối với bản thân bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

Tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa, nhận thấy bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại nên khi lượng hình Hội đồng xét xử áp dụng điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân lương thiện.

[3]. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- Về trách nhiệm dân sự: Chị Huỳnh Thị Thúy H đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì về phần bồi thường dân sự nên không xem xét giải quyết;

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tiếp tục lưu hồ sơ vụ án 01 DVD ghi nhận sự việc; Trả lại bị cáo S 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo 1201 số Imei 1: 8618900355672, số Imei 2: 861890035565664 do không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án; Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) gói nylon chứa tinh thể rắn, qua giám định không tìm thấy chất ma túy; 01 (một) quần tây dài màu đen, 01 (một)

áo sơ mi ngắn tay màu xanh, 01 (một) đôi giày màu đen, 01 (một) giỏ xách hiệu The North Face do không có giá trị sử dụng.

[4]. Án phí hình sự sơ thẩm: 200.000 đồng bị cáo chịu.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 174; điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt Nguyễn Văn S 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07 tháng 05 năm 2019.

- Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tiếp tục lưu hồ sơ vụ án 01 DVD ghi nhận sự việc;

+ Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo 1201 số Imei 1: 8618900355672, số Imei 2: 861890035565664 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án (Theo phiếu nhập kho vật chứng số 205-PNK ngày 03 tháng 6 năm 2019);

+ Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) gói nylon chứa tinh thể rắn, qua giám định không tìm thấy chất ma túy (Theo phiếu nhập kho vật chứng số 210/19-PNK ngày 25 tháng 6 năm 2019); 01 (một) quần tây dài màu đen, 01 (một) áo sơ mi ngắn tay màu xanh, 01 (một) đôi giày màu đen, 01 (một) giỏ xách hiệu The North Face (Theo phiếu nhập kho vật chứng số 205-PNK ngày 03 tháng 6 năm 2019).

- Áp dụng Điều 135; 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Văn S phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Áp dụng các Điều 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA